

Số: /QĐ-UBND

Đắk Lắk, ngày tháng năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc điều chỉnh, bổ sung khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản theo Quyết định số 750/QĐ-UBND ngày 27/3/2015 của UBND tỉnh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 17/11/2010;

Căn cứ số Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản;

Căn cứ Quyết định 2210/QĐ-UBND ngày 23/9/2014 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Quy hoạch thăm dò, khai thác và sử dụng khoáng sản tỉnh Đắk Lắk đến năm 2020, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định 490/QĐ-UBND ngày 25/02/2022 của UBND tỉnh về việc Điều chỉnh, bổ sung Quyết định số 2210/QĐ-UBND ngày 23/9/2014 của UBND tỉnh về Quy hoạch thăm dò, khai thác và sử dụng khoáng sản tỉnh Đắk Lắk đến năm 2020, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định 750/QĐ-UBND ngày 27/3/2015 của UBND tỉnh về việc phê duyệt danh mục các khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường và than bùn trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk; Quyết định số 1485/QĐ-UBND ngày 16/6/2021 về việc điều chỉnh các khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản tại Quyết định số 750/QĐ-UBND ngày 27/3/2015 của UBND tỉnh;

Xét đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 230/TTr-STNMT ngày 19/8/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh, bổ sung các nội dung tại khoản 1, khoản 2, khoản 3 và khoản 4 Điều 1 Quyết định số 750/QĐ-UBND ngày 27/3/2015 của UBND tỉnh về việc phê duyệt danh mục các khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường và than bùn trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk như sau:

1. Đá làm vật liệu xây dựng thông thường 66 khu vực, tổng diện tích 593ha.
2. Cát làm vật liệu xây dựng thông thường 25 khu vực, tổng diện tích khoảng 775,8 ha.

3. Sét sản xuất gạch ngói 05 khu vực, tổng diện tích 128,87 ha.

4. Bãi bỏ khoản 4 Điều 1 Quyết định số 750/QĐ-UBND ngày 27/3/2015 của UBND tỉnh.

(Thông tin chi tiết về từng khu vực như phụ lục I kèm theo).

Điều 2. Bổ sung mới 32 khu vực khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường vào danh mục các khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản theo Quyết định số 750/QĐ-UBND ngày 27/3/2015, gồm:

1. Đất san lấp 24 khu vực với tổng diện tích 69,06 ha.

(Thông tin chi tiết về từng khu vực như phụ lục II kèm theo).

2. Cát xây dựng thuộc diện tích Dự án đầu tư xây dựng công trình Hồ chứa nước Krông Pách Thượng, huyện Ea Kar gồm 08 khu vực.

(Thông tin chi tiết về từng khu vực như phụ lục III kèm theo).

Điều 3. Căn cứ Điều 1 và Điều 2 của Quyết định này:

1. Bãi bỏ phụ lục danh mục các khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường và than bùn trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk ban hành kèm theo Quyết định số 750/QĐ-UBND ngày 27/3/2015 của UBND tỉnh.

2. Các nội dung khác không thay đổi và thực hiện theo Quyết định số 750/QĐ-UBND ngày 27/3/2015 và Quyết định số 1485/QĐ-UBND ngày 16/6/2021 của UBND tỉnh.

3. Sở Tài nguyên và Môi trường chịu trách nhiệm đối với nội dung tham mưu UBND tỉnh tại Tờ trình số 230/TTr-STNMT ngày 19/8/2022.

4. Giao Văn phòng UBND tỉnh (Trung tâm công nghệ và Cổng thông tin điện tử tỉnh) đăng tải Quyết định này lên Cổng Thông tin điện tử tỉnh Đắk Lắk.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Công Thương, Tài chính, Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư, Giao thông vận tải, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công an tỉnh, Cục trưởng Cục Thuế tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng các đơn vị, tổ chức cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- TT Công nghệ và Cổng TTĐT tỉnh (để đăng tải);
- Các phòng: TH, CN, NNMT;
- Lưu: VT, NNMT (Trung 07b).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Y Giang Gry Niê Knong